

Số: 143 /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 13 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố mới Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Theo Tờ trình của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố mới kèm theo Quyết định này Danh mục **05 (Năm)** thủ tục hành chính (TTHC) và phê duyệt **05 (Năm)** quy trình nội bộ giải quyết TTHC trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3599/QĐ-UBND ngày 02/11/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố TTHC trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

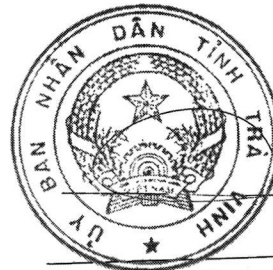
Điều 3. Giám đốc Sở Tư pháp căn cứ Quyết định này thông báo và đăng tải công khai danh mục TTHC thực hiện tại Bộ phận Một cửa, danh mục TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích, danh mục TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi, chức năng quản lý. Truy cập địa chỉ <http://csdl.dichvucong.vn> để khai thác, sử dụng dữ liệu TTHC được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia; cung cấp nội dung TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và niêm yết, công khai theo quy định. Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC tại phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (b/c);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Văn phòng đăng ký đất đai (STNMT);
- Lưu: VT, THNV.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature)

Nguyễn Quỳnh Thiện



Phụ lục I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI VÀ BÃI BỎ
TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH**

(Kèm theo Quyết định số 143 /QĐ-UBND ngày 13 /02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
01	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (1.011441)	Một phần	(1) Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 ngày cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công - Bộ phận Một cửa cấp huyện	80.000đ/ hồ sơ	Văn phòng đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường	- Nộp trực tiếp;	- Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm;
2	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (1.011442)	Một phần	(2) Trường hợp hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công - Bộ phận Một cửa cấp huyện	60.000đ/ hồ sơ	Văn phòng đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường	- Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến.	- Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà
03	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với	Một phần		- Trung tâm Phục vụ hành chính công - Bộ phận	20.000đ/ hồ sơ	Văn phòng đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường		

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	đất (1.011443)		hành chính công cấp tỉnh, UBND xã, phường, thị trấn thì thời hạn giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ.	Một cửa cấp huyện		trường		Vinh quy định các loại phí thuộc lĩnh vực tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh
04	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (1.011444)	Một phần	(3) Thời gian không tính vào thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP bao gồm: (a) Thời gian xảy ra sự kiện thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sự cố hệ thống đăng ký trực tuyến, hỏng mạng lưới điện, mạng internet hoặc xảy ra sự kiện bất khả kháng khác theo văn bản hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền dẫn đến cơ quan đăng ký không thể thực hiện được việc đăng ký theo thủ tục và thời hạn quy định tại Nghị định số 99/2022/NĐ-CP. (b) Thời gian cơ quan đăng ký thực hiện thủ tục quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công - Bộ phận Một cửa cấp huyện	60.000đ/ hồ sơ	Văn phòng đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường	- Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Dịch vụ công trực tuyến.	
05	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất (1.011445)	Một phần		- Trung tâm Phục vụ hành chính công - Bộ phận Một cửa cấp huyện	không	Văn phòng đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường		

Phụ lục II
TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH
(Kèm theo Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)



1. Tên thủ tục hành chính: Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất
 Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp không có thay đổi thông tin trên Giấy chứng nhận: 01 ngày;
- Trường hợp có thay đổi thông tin trên Giấy chứng nhận: 02 ngày.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Bộ phận thực hiện	Trình tự các bước thực hiện/Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2 điểm)	Đúng hạn (1 điểm)	Quá hạn (0 điểm)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Bộ phận Một cửa cấp huyện	Chuyên viên/Công chức	- Tiếp nhận hồ sơ trên hệ thống phần mềm, xem xét sự hợp lệ: + Hồ sơ hợp lệ tiếp nhận và phản hồi lại cho tổ chức, cá nhân. + Hồ sơ không hợp lệ yêu cầu bổ sung và phản hồi lại cho tổ chức, cá nhân. - Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn.	0,25 ngày			
Trường hợp không có thay đổi thông tin trên giấy chứng nhận							
<i>Bước 2</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	- Kiểm tra hồ sơ, xác nhận và đơn.	0,25 ngày			
Trường hợp có thay đổi thông tin trên giấy chứng nhận							
<i>Bước 3</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	Kiểm tra hồ sơ, xác nhận vào đơn biên động, giấy chứng nhận nội dung thay đổi thông tin.	1,25 ngày			

<i>Bước 4</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	Quét hồ sơ, GCN, lưu và cập nhật hồ sơ địa chính theo quy định.	0,25 ngày			
<i>Bước 5</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	Chuyển GCN cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Bộ phận Một cửa cấp huyện để trả kết quả.	0,25 ngày			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên tiếp nhận	Chuyển trả kết quả cho tổ chức và cá nhân.				

2. Tên thủ tục hành chính: Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp không có thay đổi thông tin trên Giấy chứng nhận: 01 ngày;
- Trường hợp có thay đổi thông tin trên Giấy chứng nhận: 02 ngày.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Bộ phận thực hiện	Trình tự các bước thực hiện/Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2 điểm)	Đúng hạn (1 điểm)	Quá hạn (0 điểm)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Bộ phận Một cửa cấp huyện	Chuyên viên/Công chức	- Tiếp nhận hồ sơ trên hệ thống phần mềm, xem xét sự hợp lệ: + Hồ sơ hợp lệ tiếp nhận và phản hồi lại cho tổ chức, cá nhân. + Hồ sơ không hợp lệ yêu cầu bổ sung và phản hồi lại cho tổ chức, cá nhân. - Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn .	0,25 ngày			
<i>Trường hợp không có thay đổi thông tin trên giấy chứng nhận</i>							
<i>Bước 2</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	- Kiểm tra hồ sơ, xác nhận và đơn.	0,25 ngày			
<i>Trường hợp có thay đổi thông tin trên giấy chứng nhận</i>							
<i>Bước 3</i>	Văn phòng đăng ký	Chuyên viên	Kiểm tra hồ sơ, xác nhận vào đơn biến	1,25 ngày			

	đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	phụ trách	động, giấy chứng nhận nội dung thay đổi thông tin.				
<i>Bước 4</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	Quét hồ sơ, GCN, lưu và cập nhật hồ sơ địa chính theo quy định.	0,25 ngày			
<i>Bước 5</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	Chuyển GCN cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Bộ phận Một cửa cấp huyện để trả kết quả.	0,25 ngày			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên tiếp nhận	Chuyên trả kết quả cho tổ chức và cá nhân.				

3. Tên thủ tục hành chính: Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp không có thay đổi thông tin trên Giấy chứng nhận: 01 ngày;
- Trường hợp có thay đổi thông tin trên Giấy chứng nhận: 02 ngày.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Bộ phận thực hiện	Trình tự các bước thực hiện/Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2 điểm)	Đúng hạn (1 điểm)	Quá hạn (0 điểm)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Bộ phận Một cửa cấp huyện	Chuyên viên/Công chức	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ trên hệ thống phần mềm, xem xét sự hợp lệ: + Hồ sơ hợp lệ tiếp nhận và phản hồi lại cho tổ chức, cá nhân. + Hồ sơ không hợp lệ yêu cầu bổ sung và phản hồi lại cho tổ chức, cá nhân. - Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn. 	0,25 ngày			
<i>Trường hợp không có thay đổi thông tin trên giấy chứng nhận</i>							

<i>Bước 2</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	- Kiểm tra hồ sơ, xác nhận và đơn	0,25 ngày			
Trường hợp có thay đổi thông tin trên giấy chứng nhận							
<i>Bước 3</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	Kiểm tra hồ sơ, xác nhận vào đơn biên động, giấy chứng nhận nội dung thay đổi thông tin.	1,25 ngày			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	Quét hồ sơ, GCN, lưu và cập nhật hồ sơ địa chính theo quy định.	0,25 ngày			
<i>Bước 5</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	Chuyển GCN cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Bộ phận Một cửa cấp huyện để trả kết quả.	0,25 ngày			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên tiếp nhận	Chuyển trả kết quả cho tổ chức và cá nhân.				

4. Tên thủ tục hành chính: Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp không có thay đổi thông tin trên Giấy chứng nhận: 01 ngày;
- Trường hợp có thay đổi thông tin trên Giấy chứng nhận: 02 ngày.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Bộ phận thực hiện	Trình tự các bước thực hiện/Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2 điểm)	Đúng hạn (1 điểm)	Quá hạn (0 điểm)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Bộ phận Một	Chuyên viên/Công chức	- Tiếp nhận hồ sơ trên hệ thống phần mềm, xem xét sự hợp lệ; + Hồ sơ hợp lệ tiếp nhận và phản hồi lại	0,25 ngày			

	cửa cấp huyện		cho tổ chức, cá nhân. + Hồ sơ không hợp lệ yêu cầu bổ sung và phản hồi lại cho tổ chức, cá nhân. - Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn				
Trường hợp không có thay đổi thông tin trên giấy chứng nhận							
<i>Bước 2</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	- Kiểm tra hồ sơ, xác nhận và đơn	0,25 ngày			
Trường hợp có thay đổi thông tin trên giấy chứng nhận							
<i>Bước 3</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	Kiểm tra hồ sơ, xác nhận vào đơn biến động, giấy chứng nhận nội dung thay đổi thông tin.	1,25 ngày			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	Quét hồ sơ, GCN, lưu và cập nhật hồ sơ địa chính theo quy định.	0,25 ngày			
<i>Bước 5</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	Chuyển GCN cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Bộ phận Một cửa cấp huyện để trả kết quả.	0,25 ngày			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên tiếp nhận	Chuyển trả kết quả cho tổ chức và cá nhân.				

5. Tên thủ tục hành chính: Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp không có thay đổi thông tin trên Giấy chứng nhận: 01 ngày;
- Trường hợp có thay đổi thông tin trên Giấy chứng nhận: 02 ngày.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Bộ phận thực hiện	Trình tự các bước thực hiện/Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2 điểm)	Đúng hạn (1 điểm)	Quá hạn (0 điểm)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Bộ phận Một cửa cấp huyện	Chuyên viên/Công chức	- Tiếp nhận hồ sơ trên hệ thống phần mềm, xem xét sự hợp lệ: + Hồ sơ hợp lệ tiếp nhận và phản hồi lại cho tổ chức, cá nhân. + Hồ sơ không hợp lệ yêu cầu bổ sung và phản hồi lại cho tổ chức, cá nhân. - Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn.	0,25 ngày			
Trường hợp không có thay đổi thông tin trên giấy chứng nhận							
<i>Bước 2</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	- Kiểm tra hồ sơ, xác nhận và đơn.	0,25 ngày			
Trường hợp có thay đổi thông tin trên giấy chứng nhận							
<i>Bước 3</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	Kiểm tra hồ sơ, xác nhận vào đơn biến động, giấy chứng nhận nội dung thay đổi thông tin.	1,25 ngày			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	Quét hồ sơ, GCN, lưu và cập nhật hồ sơ địa chính theo quy định.	0,25 ngày			
<i>Bước 5</i>	Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	Chuyên viên phụ trách	Chuyển GCN cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Bộ phận Một cửa cấp huyện để trả kết quả.	0,25 ngày			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên tiếp nhận	Chuyển trả kết quả cho tổ chức và cá nhân.				